

Số : 03 /KH-SVHTTDL

Gia Lai, ngày 10 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện nội dung Công văn số 37/SKHĐT-TH ngày 05/01/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính Phủ về những nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo điều hành năm 2019 của tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách năm 2019 của Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định những nội dung trọng tâm, trọng điểm cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 03/12/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ XV về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2019; Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 về thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Nghị quyết số 148/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XI kỳ họp thứ bảy về phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2019; Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc Phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2019; Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2019; Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh. Phân công nhiệm vụ cho từng đơn vị chịu trách nhiệm triển khai và đề ra lộ trình, thời gian hoàn thành. Trên cơ sở đó, các đơn vị trong toàn ngành thống nhất nhận thức, hành động và xây dựng kế hoạch thực hiện.

2. Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội XV của Đảng bộ tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

II- MỤC TIÊU CHỦ YẾU PHẤN ĐÁU ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2019

1. Thư viện:

- Tổng số sách trong thư viện: 622.000 bản

Trong đó: Số sách mới bổ sung: 22.000 bản

- Tổng số lượt bạn đọc trong năm: 500.000 lượt/năm

2. Di tích, bảo tồn, bảo tàng:

- Số di tích được xếp hạng: 29 di tích

Trong đó: Số di tích được công nhận mới: 07 di tích

- Tổng số di tích được tu bổ tôn tạo: 01 di tích

- Tổng số hiện vật trong bảo tàng: 9.747 hiện vật

Trong đó: Hiện vật sưu tầm mới: 70 hiện vật

3. Thông tin chiếu bóng(Nhà hát ca múa nhạc tổng hợp Đam San):

- Số buổi phục vụ thông tin lưu động: 130 buổi

- Số buổi chiếu bóng lưu động phục vụ xã, làng vùng sâu, vùng xa: 336 buổi.

4. Nghệ thuật chuyên nghiệp (Nhà hát ca múa nhạc tổng hợp Đam San):

- Số buổi biểu diễn nghệ thuật phục vụ đồng bào ở cơ sở: 115 buổi.

- Số buổi biểu diễn phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn và nhiệm vụ đột xuất: 15 buổi.

5. Nâng cao đời sống văn hóa:

- Số xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa được xây dựng riêng: 70 xã, phường, thị trấn

- Tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình văn hóa: 83%

- Tỷ lệ làng, xóm, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa quốc gia: 78%

6. Thể dục thể thao:

- Tổng số giải thi đấu tại tỉnh: 19 giải

- Tổng số giải tham gia thi đấu khu vực và toàn quốc: 28 giải

- Tỷ lệ dân số tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên: 32,5%

- Tỷ lệ gia đình tham gia tập luyện thể dục thể thao: 24,7%

7. Đào tạo, bồi dưỡng:

7.1. Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Gia Lai:

7.1.1. Hệ chính quy (Đào tạo kinh phí ngân sách cấp):

- Nhóm ngành âm nhạc (Thanh nhạc, Biểu diễn nhạc cụ phương Tây Organ, biểu diễn nhạc cụ truyền thống); nhóm ngành mỹ thuật (hội họa, điêu khắc); nhóm ngành múa (nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc, biên đạo múa): Tuyển mới: 100; tốt nghiệp: 60 (Thời gian đào tạo 36 tháng).

- Quản lý văn hóa, Thư viện-thiết bị trường học, Hướng dẫn du lịch, Quản trị khách sạn, Nghiệp vụ lễ tân: Tuyển mới: 50; tốt nghiệp: 12 (Thời gian đào tạo 24 tháng).

- Bồi dưỡng, đào tạo lại:

+ Biểu diễn nhạc cụ phương Tây (Guitar), biểu diễn nhạc cụ truyền thống (Trung), Hội họa, Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc, Hướng dẫn du lịch, Nghiệp vụ quản lý thiết bị trường học: Tuyển mới: 150; tốt nghiệp: 150 (Thời gian đào tạo 03 tháng).

+ Nghiệp vụ phục vụ bàn, Nghiệp vụ buồng, Nghiệp vụ lễ tân, Nghiệp vụ quản lý khách sạn nhà hàng, Đào tạo kỹ năng làm du lịch cộng đồng, Trình diễn công chiêng tại làng: Tuyển mới: 210; tốt nghiệp: 210 (Thời gian đào tạo 1,5 tháng).

7.1.2. Đào tạo tự túc kinh phí:

Tuyển mới: 225, Tốt nghiệp: 139.

7.2. Trung tâm Huấn luyện đào tạo và Thi đấu thể thao (kinh phí ngân sách cấp):

- Huấn luyện vận động viên thể thao: Tuyển mới: 80 (thời gian huấn luyện 9 tháng)

8. Dịch vụ du lịch:

Doanh thu: 380 tỷ đồng.

III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về Văn hoá - Gia đình

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ thực hiện chương trình hành động của Bộ VH-TT-DL thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

Hướng dẫn, chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp triển khai công tác tuyên truyền hàng tháng, quý, các ngày lễ lớn, các sự kiện nổi bật của tỉnh, của đất nước trong năm. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước. Phối hợp tổ chức, hướng dẫn các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân 2019.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tổng thể phát triển ngành văn hoá và Quy hoạch quảng cáo đến năm 2020 định hướng đến năm 2030.

Hoàn thành công bố ngân hàng dữ liệu tên đường phục vụ nhu cầu đặt đổi tên đường các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh...

Tổ chức kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể theo Thông tư 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 6 năm 2010 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định việc kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể và lập hồ sơ khoa học di sản văn hoá phi vật thể để đưa vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia; tổ chức Hội thi văn hóa, thể thao các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Thống kê các di tích trên địa bàn tỉnh, phối hợp lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích theo Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; nghiên cứu, phục dựng lễ hội truyền thống của người Bahnar trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục tổ chức khai quật khảo cổ học tại thị xã An Khê; đăng ký di vật, cổ vật và đề nghị chứng nhận bảo vật quốc gia;

Tổ chức các lớp: Tập huấn cán bộ làm công tác văn hóa, gia đình các cấp; Tập huấn Ban chỉ đạo các cấp về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Giám sát, thẩm định tiêu chí văn hóa các xã xây dựng văn hóa nông thôn mới 2019.

2. Về Thể dục, Thể thao

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết 08/NQ-TW của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020, chiến lược phát triển Thể dục thể thao đến năm 2020; cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012-2020; Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030; kế hoạch phát triển thể dục thể thao tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 - 2020; tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thể thao giải trí trong các điểm vui chơi, khu du lịch, điểm du lịch, khu văn hóa thể thao trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý nhà nước về thể dục thể thao với các Hội, Liên đoàn thể thao của tỉnh, tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu tập luyện thể dục thể thao của các tầng lớp nhân dân.

Tiếp tục triển khai Chương trình phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang, thể thao trong trường học nhằm phát triển đồng bộ với phong trào TDTT quần chúng ở xã, phường, thị trấn đáp ứng nhu cầu tập luyện, thi đấu và vui chơi, giải trí cho hầu hết các tầng lớp nhân dân.

Phối hợp các ngành tổ chức các hội thao, các giải thể thao phong trào; tổ chức các giải thể thao cấp tỉnh năm 2019; thành lập đoàn VĐV tham gia các giải thể thao khu vực và toàn quốc; mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho huấn luyện viên, hướng dẫn viên thể dục, thể thao.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tổng thể phát triển thể dục, thể thao đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

3. Về Du lịch

Triển khai có hiệu quả Chương trình số 43-CTr/TU ngày 26/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh giai đoạn 2017 - 2020; phối hợp với Hiệp hội du lịch để vận động các doanh nghiệp du lịch thực hiện các nghị quyết của Chính phủ, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh; đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ

bổ sung Quy hoạch khu du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia của tỉnh vào Quy hoạch phát triển du lịch vùng Tây Nguyên và cả nước đến năm 2030.

Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch, hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương như xây dựng một số điểm du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa, lịch sử, du lịch sinh thái; liên kết với các tỉnh Tây nguyên và các tỉnh trong cả nước để tăng lượng hành khách nội địa đến Gia Lai.

Thực hiện các chuyên mục quảng bá du lịch Gia Lai trên một số phương tiện thông tin đại chúng, nâng cấp nội dung quảng bá du lịch trên website; tổ chức các chương trình farmtrip, hội nghị liên kết phát triển du lịch với các tỉnh thành duyên hải miền Trung, các tỉnh phía Bắc, Nam Bộ... trên cơ sở khai thác theo tuyến đường bộ và đường hàng không.

Thực hiện các quy hoạch chi tiết, đề án phát triển du lịch tại một số điểm như: Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng, Hồ Ia Băng,... Tham mưu UBND tỉnh thực hiện Chương trình đầu tư hạ tầng du lịch ở địa phương trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về “Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch giai đoạn 2016-2020”; quyết định ban hành Mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh; quy định chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng.

Xây dựng “Chương trình nâng cao nhận thức về du lịch”, phổ biến vai trò và tầm quan trọng của phát triển du lịch đến với các cấp, ngành, địa phương và người dân, nhằm đảm bảo sự đồng bộ về phát triển du lịch, phát huy hiệu quả tính liên ngành, liên vùng của du lịch. Hỗ trợ các địa phương, đơn vị xây dựng mô hình du lịch cộng đồng, khai thác du lịch văn hóa trên cơ sở phát huy giá trị của di sản phi vật thể “Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên”

Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghề du lịch nhằm thực hiện chuẩn hóa bộ tiêu chuẩn nghề du lịch (VTOS) đối với các doanh nghiệp du lịch; tổ chức các khóa tập huấn quản lý, bồi dưỡng du lịch cộng đồng cho các địa phương có điểm văn hóa du lịch về công tác du lịch. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Gia Lai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

4. Về triển khai thực hiện nhiệm vụ dự toán ngân sách 2018:

Thực hiện Luật ngân sách 2015 và Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính Quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm, Ngành sẽ thực hiện:

Tiếp tục triển khai công tác thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn sự nghiệp dự toán ngân sách năm 2018 của toàn ngành; phối hợp với Sở Tài chính xây dựng phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2019 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc thực hiện theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất

lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập số 64-CT/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai và thực hiện công tác quản lý điều hành dự toán ngân sách năm 2019; thực hiện chế độ công khai dự toán ngân sách theo đúng quy định.

Phối hợp với Sở Tài chính triển khai giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị mình xây dựng chương trình thực hiện kế hoạch này, bảo đảm đồng bộ, khả thi, xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm để triển khai thực hiện.

2. Các Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố căn cứ kế hoạch này tiến hành rà soát, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ cụ thể, trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo vào chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ và sự chỉ đạo, giám sát, điều hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm 2019.

3. Giao Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch này; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện; có sơ kết việc thực hiện để rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Ngành./.

Nơi nhận :

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Các Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Giám đốc, các Phó giám đốc;
- Các phòng, Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



Trần Ngọc Nhung